

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HÒA BÌNH**
Số: 09/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
LS, ngày 08 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Vũ Trường Giang
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tư Duy

Ngày 08 tháng 04 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/2024/QĐ-TA ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Phan Tiến N Giới tính: Nam Sinh ngày: 01/09/1978
CCCD số: 017078004797 Ngày cấp: 25/10/2022 Nơi cấp: Cục C06 BCA
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa 5/12.
Hộ khẩu thường trú: Xóm H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.
Chỗ ở: Không rõ
Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Bản án số 57/2020/HS-ST, ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Tiến N 30 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/6/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 08/2015/HSST, ngày 19/6/2015, của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Tiến N 36 tháng tù, về tội mua bán trái phép chất ma túy thời hạn tù từ ngày tạm giữ 25/01/2015.

Con ông: Phan Xuân H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Á - Chuyên viên Phòng Lao động và thương binh xã hội huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS:* Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 28/12/2024, khi làm việc với Công an xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Phan Tiến N thừa nhận có sử dụng ma túy, lần gần nhất vào ngày 21/02/2024. Tiến hành xét nghiệm phát hiện Phan Tiến N dương tính với ma túy Methamphetamine và M, quá trình làm việc Phan Tiến N khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2014, thời điểm sử dụng gần nhất cách thời điểm kiểm tra khoảng 1 tuần, bằng cách hít vào cơ thể. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/3/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Hòa Bình xác định Phan Tiến N nghiện các chất dạng thuốc phiện (H). Ngày 04/03/2024 Công an xã C, huyện L đã có thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện đối với Phan Tiến N và trong thời hạn 05 ngày làm việc, nếu Phan Tiến N không đăng ký cai nghiện ma túy, thì sẽ lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy. Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo, Phan Tiến N không đăng ký tự nguyện cai nghiện ma túy. Ngày 12/3/2024 Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình lập biên bản vi phạm về việc Phan Tiến N không đăng ký tự nguyện cai nghiện ma túy.

Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, Phòng lao động Thương binh và xã hội huyện L có công văn số 131/ĐN-CNBB ngày 27/03/2024 đề nghị Tòa án nhân dân huyện LS xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh Hòa Bình và đã chuyển toàn bộ hồ sơ của người bị đề nghị Phan Tiến N tới Tòa án nhân dân huyện LS.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Tiến N với thời hạn là 20 (hai mươi) đến 22 (hai mươi hai) tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu quan điểm đánh giá việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đồng thời nêu quan điểm đã cơ bản đủ thủ tục và căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Tiến N. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện LS Căn cứ vào Điều 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (Sửa đổi năm 2020); Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định

116/2021/NĐ-CP, đề nghị dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Tiến N từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Tiến N thấy, hồ sơ được lập cơ bản đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 04/3/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy số I, tỉnh Hòa Bình có phiếu kết quả xác định Phan Tiến N nghiện các chất dạng thuốc phiện (H1), ngày 04/03/2024, Công an xã C có thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện đối với Phan Tiến N và yêu cầu trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo Phan Tiến N thực hiện đăng ký cai nghiện. Hết thời hạn 05 ngày làm việc, Phan Tiến N không thực hiện đăng ký cai nghiện. Ngày 12/3/2024 Ủy ban nhân dân xã C, huyện L lập biên bản vi phạm về việc Phan Tiến N không đăng ký tự nguyện cai nghiện và ra Quyết định số 73/QĐ-UBND về việc quản lý người cai nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Như vậy: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Tiến N là vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Khi được xác định nghiện ma túy Phan Tiến N đã không đăng ký cai nghiện ma túy trong thời hạn ấn định, do đó thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020).

Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Phan Tiến N sử dụng ma túy từ năm 2014, đã từng bị Tòa án xét xử về tội phạm ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy cho bản thân, gia đình và xã hội song vì ham muốn ích kỷ của bản thân đã sử dụng, nghiện ma túy. Tuy nhiên trong quá trình lập hồ sơ, Phan Tiến N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các tài liệu đã được kiểm tra tại phiên họp. Căn cứ vào ý kiến của cơ quan đề nghị trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 96, 103; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Tiến N.

Từ các nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số I tỉnh Hòa Bình đối với Phan Tiến N, sinh ngày 01/09/1998; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: H, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (*Hai mươi hai*) tháng kể từ ngày Phan Tiến N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (12/03/2024).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (*Năm*) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện LS có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (*Năm*) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện L và Công an huyện L có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện LS;
- VKSND huyện LS;
- CA huyện LS;
- UBND xã Cư Yên, huyện LS, tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Trường Giang